

Số: 39/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 11 tháng 07 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
06 tháng đầu năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên công ty niêm yết: Công ty cổ phần Tập đoàn Xây dựng và Thiết bị công nghiệp
- Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 19 tòa nhà Gelex, Số 52 Phố Lê Đại Hành, P. Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội.
- Điện thoại: 02438544898 Fax: 02435531433
- Vốn điều lệ: 38.000.000.000 đồng (Ba mươi tám tỷ đồng).
- Mã chứng khoán: CEG

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông:

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	38/2022/NQ-ĐHĐCĐ	28/06/2022	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

II. Hội đồng quản trị năm 2022:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Lê Quốc Tuấn	Chủ tịch	15/04/2017 28/06/2022	
2	Ông Trương Hữu Chí	Thành viên	15/4/2017 28/06/2022	
3	Ông Vũ Trọng Hiến	Thành viên	15/04/2017	28/6/2022
4	Ông Nguyễn Đức Minh	Thành viên	15/04/2017 28/06/2022	
5	Ông Tạ Đình Lân	Thành viên	15/04/2017 28/06/2022	
6	Ông Đỗ Văn Vũ	Thành viên	28/06/2022	



2. Các cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT/	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Lê Quốc Tuấn	04	100%	0
2	Ông Trương Hữu Chí	04	100%	0
3	Ông Vũ Trọng Hiến	04	100%	0
4	Ông Nguyễn Đức Minh	04	100%	0
5	Ông Tạ Đình Lân	04	100%	0
6	Ông Đỗ Văn Vũ	01	100%	0

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Thực hiện giám sát, kiểm tra hoạt động quản lý và điều hành của Ban Tổng giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 06 tháng đầu năm 2022:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	15/NQ-HĐQT	22/04/2022	Gia hạn thời gian họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 sang tháng 6/2022	100%
2	18/NQ-HĐQT	06/05/2022	HĐQT họp triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 28/06/2022	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú	Trưởng BKS	15/04/2017	28/6/2022	Ths. QTKD
2	Bà Đinh Thị Huyền Trang	Thành viên BKS	15/04/2017 28/6/2022		Ths. QTKD
3	Ông Bùi Toàn Thắng	Thành viên BKS Trưởng BKS	15/04/2017 28/6/2022		KS. CN chế tạo máy
4	Ông Lê Xuân Thắng	Thành viên BKS	28/6/2022		KS. Tin học

2. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú	02	100%	100%	0
2	Bà Đinh Thị Huyền Trang	02	100%	100%	0
3	Ông Bùi Toàn Thắng	02	100%	100%	0
4	Ông Lê Xuân Thắng	01	100%	100%	0

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc nhằm duy trì thường xuyên việc giám sát các hoạt động của Công ty.

Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong công tác quản lý, điều hành.

Trao đổi với HĐQT, Ban Tổng giám đốc nhằm mục đích đảm bảo các hoạt động của Công ty là phù hợp và đáp ứng quyền lợi của cổ đông

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không

IV. Ban điều hành:

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm Ban điều hành
1	Ông Trương Minh Khôi	23/08/1986	Ths. QTKD	02/5/2018
2	Ông Tạ Đình Lân	06/07/1971	Kỹ sư cơ khí Chế tạo máy	10/3/2010

V. Kế toán trưởng:

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm
Dương Thị Hà Bích	16/9/1975	Cử nhân kế toán	01/7/2008

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Không

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
1	Công ty cổ phần Viện máy và Dụng cụ Công nghiệp			0100100128, ngày cấp 27/12/2013, sở KH và ĐT Hà Nội	Số 46 Láng Hạ, Đống Đa, HN	01/10/1999			Công ty sở hữu 3,25% vốn
2	Công ty cổ phần Kinh doanh Vật tư cà Xây dựng			0100104919 ngày cấp 06/8/2012, sở KH và ĐT Hà Nội	Số 145 Đốc Ngừ, P. Liễu Giai, Q. Ba Đình, HN	01/10/1999			Công ty sở hữu 3,8% vốn

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: không

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: không

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc điều hành: Không

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	Lê Quốc Tuấn		Chủ tịch HĐQT			225.782	5,94%	
2	Vũ Trọng Hiến		Thành viên HĐQT			307.489	8,09%	
	Nguyễn Thị Phương Nga					117.457	3,09%	
	Vũ Duy					69.801	1,84%	
3	Trương Hữu Chí		Thành viên HĐQT			273.203	7,19%	
4	Trương Minh Khôi		Quyền TGD			190.000	5%	
	Trương Đắc Duy					190.000	5%	
	Tạ Thị Ngọc Thanh					76.794	2,02%	

5	Tạ Đình Lân		Thành viên HĐQT, Phó TGD		247.635	6,25%	
	Lê Thị Thanh Huyền				2.497	0,07%	
6	Nguyễn Đức Minh		Thành viên HĐQT		197.175	5,19%	
	Nguyễn Thị Tuyệt Hạnh				77.084	2,03%	
	Trần Thị Ngọc Tuyệt				125.700	3,31%	
7	Đỗ Văn Vũ		Thành viên HĐQT (Bổ nhiệm ngày 28/6/2022)		214.826	5,65%	
	Đỗ Quang Minh				127.550	3,36%	
	Vũ Thị Mai				53.005	1,39%	
8	Nguyễn Thị Cẩm Tú		Trưởng BKS		0	0%	
9	Đình Thị Huyền Trang		Thành viên BKS		5.880	0,15%	

10	Bùi Toàn Thắng		Thành viên BKS Trưởng BKS (bổ nhiệm ngày 28/6/2022)		84.600	2,23%
11	Lê Xuân Thắng		Thành viên BKS Thành viên BKS (bổ nhiệm ngày 28/6/2022)		9.580	0,252%
12	Dương Thị Hà Bích		Kê toán trưởng		1.414	0,04%
	Nguyễn Hữu Quang				5.163	0,14%
13	Nguyễn Bích Hạnh		Người được ủy quyền công bố thông tin		400	0,01%

6. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: không

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: không

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Lê Quốc Tuấn